

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26/4/2023

V/v Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

BĐ phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Kim Tuấn.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Triệu Thị Xuân.

2. Bà Hoàng Thị Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2023/TLST - HNGĐ ngày 17/3/2023 về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị Phương NĐ– Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm BS, xã CD, huyện H, Thái Nguyên.

Dân tộc: Tày; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do.

(Có mặt)

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:**

Ông Khuông Thanh BV - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

*** Bị đơn:** Anh Nông Văn BD– Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm BC, xã NT, huyện H, tỉnh Thái Nguyên. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Tày.

(Vắng mặt – Có đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị Phương NĐ trình bày:**

Chị khởi kiện anh Nông Văn BD – Địa chỉ: Xóm BC, xã NT, huyện H, tỉnh Thái Nguyên (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang), lý do xin ly hôn.

Chị và anh Nông Văn BĐ lấy nhau và đăng ký kết hôn với nhau năm 2018 tại UBND xã CĐ, huyện H, tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Nông Anh F1 – Sinh ngày 01/7/2018; Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung; Về nợ chung: Anh chị không vay ai và cho ai vay.

Về nguyên nhân xin ly hôn: Do hai vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, sau đó anh BĐ vi phạm pháp luật vợ chồng càng xa cách, vợ chồng đã sống ly thân hơn 01 năm nay, nhận thấy không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu được ly hôn anh BĐ.

Về con chung: Vì anh BĐ đang bị tạm giam và phải thi hành án phạt tù nên chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, nếu được nuôi con chị không yêu cầu anh BĐ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn anh Nông Văn BĐ.** Theo biên bản lấy lời khai anh BĐ trình bày:

Anh đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án số 29/TB – TLVA ngày 17/3/2023 của TAND huyện Võ Nhai.

Anh bị chị Đặng Thị Phương NĐ, địa chỉ: Xóm BS, xã CĐ, huyện H, tỉnh Thái Nguyên khởi kiện, lý do xin ly hôn.

Anh và chị NĐ lấy nhau hoàn toàn tự nguyện và đăng ký kết hôn với nhau năm 2018 tại UBND xã CĐ, huyện H, tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Nông Anh F1 – Sinh ngày 01/7/2018.

Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung.

Về nợ chung: Anh chị không vay ai và cho ai vay.

Về nguyên nhân xin ly hôn: Do hai vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, anh lại vi phạm pháp luật, vợ chồng đã sống ly thân hơn 01 năm nay.

Nay chị NĐ xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Vì anh hiện đang bị tạm giam và phải thi hành án nên anh đồng ý để chị NĐ trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai giải quyết vắng mặt anh theo quy định, vì hiện tại anh đang bị tạm giam và phải thi hành án, do đó không thể có mặt để tiến hành các thủ tục tố tụng để giải quyết ly hôn với chị NĐ được. Anh xin được vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải, các phiên xét xử và các thủ tục khác tại Tòa án có liên quan đến ly hôn với chị NĐ.

*** Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn – ông Khuông Thanh BV trình bày:** Cuộc sống vợ chồng chị NĐ và anh BĐ có xảy ra mâu thuẫn đã ly thân một thời gian, xét cuộc hôn nhân của chị NĐ và anh BĐ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy, ông đề nghị Tòa án cho chị NĐ được ly hôn anh BĐ. Về con chung: Anh BĐ và chị NĐ có 01 con chung là cháu Nông Anh F1 – Sinh ngày 01/7/2018, do anh BĐ đang bị tạm giam và phải thi hành án phạt tù, chị NĐ có nguyện vọng được trực

tiếp nuôi con và anh BĐ cũng đồng ý, do đó cần giao cháu Nông Anh F1 – Sinh ngày 01/7/2018 cho chị NĐ trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh BĐ vì chị NĐ không yêu cầu. Chị NĐ và anh BĐ có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định. Về tài sản chung và nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt. Nên căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật; các đương sự chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ của mình trong vụ án dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, cụ thể:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Phương NĐ, yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Nông Văn BĐ.

- Về quan hệ vợ chồng: Cho chị Đặng Thị Phương NĐ được ly hôn anh Nông Văn BĐ.

- Về con chung: Giao cháu Nông Anh F1 – Sinh ngày 01/7/2018 cho chị Đặng Thị Phương NĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh BĐ vì chị NĐ không yêu cầu. Anh BĐ và chị NĐ có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị NĐ phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân gia đình, về việc ly hôn giữa chị Đặng Thị Phương NĐ và anh Nông Văn BĐ.

[2] Về tư cách chủ thể: Chị Đặng Thị Phương NĐ khởi kiện anh Nông Văn BĐ nên chị Đặng Thị Phương NĐ là nguyên đơn, anh Nông Văn BĐ là bị đơn trong vụ án.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của chị NĐ: Chị NĐ và anh BĐ kết hôn năm 2018, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã CĐ, huyện H, tỉnh Thái Nguyên nên hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nông Anh F1 – Sinh ngày 01/7/2018.

Về nguyên nhân ly hôn: Theo chị NĐ do hai vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, sau đó anh BĐ vi phạm pháp luật vợ chồng càng xa cách,

vợ chồng đã sống ly thân hơn 01 năm nay, nhận thấy không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu được ly hôn anh BĐ.

Theo anh BĐ do hai vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, anh lại vi phạm pháp luật, vợ chồng đã sống ly thân hơn 01 năm nay.

Theo biên bản xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp ly hôn của Tòa án tại gia đình xác định giữa anh BĐ và chị NĐ có mâu thuẫn và đã ly thân được hơn 02 năm nay.

Xét cuộc hôn nhân giữa chị NĐ và anh BĐ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị NĐ với anh BĐ.

[4] Về con chung:

Chị NĐ và anh BĐ có 01 con chung là Nông Anh F1 – Sinh ngày 01/7/2018. Chị NĐ có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu bên không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng. Anh BĐ đồng ý để chị NĐ trực tiếp nuôi con vì hiện nay anh đang bị tạm giam và phải thi hành án.

Do vậy, để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho Nông Anh F1 cần giao cháu F1 cho chị Đặng Thị Phương NĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh BĐ vì chị NĐ không yêu cầu. Chị NĐ và anh BĐ có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Chị Đặng Thị Phương NĐ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Xét ý kiến về việc giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn tại phiên tòa là phù hợp

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 và 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ vợ chồng: Cho chị Đặng Thị Phương NĐ được ly hôn anh Nông Văn BĐ.

2. Về con chung: Giao cháu Nông Anh F1 – Sinh ngày 01/7/2018 cho chị Đặng Thị Phương NĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh BĐ vì chị NĐ không yêu cầu.

Anh BĐ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. **Chị NĐ** cũng như các BĐ viên trong gia đình không được cản trở anh BĐ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nông Anh F1.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Phương NĐ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Đặng Thị Phương NĐ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0003482 ngày 17 tháng 3 năm 2023.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- UBND xã CĐ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Kim Tuấn